TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2026/QĐST -HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 177/2026/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988. Căn cước công dân số 0370880026xx do Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội. cấp ngày 14/03/2022. Địa chỉ: Thôn E, xã K, tỉnh Ninh Bình

- **Bị đơn**: Chị Vũ Thị K, sinh ngày 1995. Căn cước công dân số: 0371950008xx do Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 11/3/2021; Địa chỉ: Thôn E, xã K, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, con riêng:

Về con chung: Giao anh Phạm Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung của vợ chồng là cháu Phạm Vũ Thùy D sinh ngày 11/12/2014 và cháu Phạm Tiến N sinh ngày 16/05/2016 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Vũ Thị K có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với hai con chung cho anh Phạm Văn T là 2.000.000đ /tháng/cháu (*Hai triệu đồng*), cả 2

con chung là 4.000.000đ/tháng (*Bốn triệu đồng*) kể từ tháng 07/2026 đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về con riêng*: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị K đều thống nhất vợ chồng không có con riêng, không đề nghị Toà án giải quyết.

2.2. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và công nợ riêng: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị K đều thống nhất không đề nghị Toà án giải quyết về chia tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và công nợ riêng.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phạm Văn T nộp toàn bộ án phí khi ly hôn là 150.000 đồng, và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 3745 ngày 20/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Kể từ ngày anh Phạm Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Vũ Thị K không thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo thỏa thuận thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình;
- Phòng THDS khu vực 4 – Ninh Bình.
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh